TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN YÊN **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41/2018/QĐST-HNGĐ	*Tiên Yên, ngày 12 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2018, giữa:

Anh Nguyễn Mạnh H – sinh năm 1959 và chị Phan Thị Th – sinh năm 1964; cùng địa chỉ: tổ 4, phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Mạnh H và chị Phan Thị Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: anh Nguyễn Mạnh H và chị Phan Thị Th có 04 (bốn) người con chung, tên là Nguyễn Thị Kim D – sinh ngày 25/10/1982, Nguyễn Mạnh T – sinh ngày 20/02/1984, Nguyễn Thị Q – sinh ngày 16/7/1990 và Nguyễn Mạnh A – sinh ngày 14/5/1992. Đến nay cả 04 (bốn) con chung của anh chị đều đã thành niên, phát triển thể lực, trí lực bình thường, tự lo được cuộc sống cho bản

thân. Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: anh Nguyễn Mạnh H và chị Phan Thị Th không có tài sản chung, không nợ chung. Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: anh Nguyễn Mạnh H tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm và được trả lại tiền chênh lệch 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ và được trả lại vào số tiền tạm ứng án phí Tòa án anh đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0008066 ngày 11/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Tiên Yên;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tiên Yên;
- UBND thị trấn T, huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Lý Văn Thái